

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST  
Ngày: 02/5/2019  
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH**  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Vũ Thị Lan  
2. Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Ngô Thị Châu Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ – Kiểm sát viên.

Vào ngày 02/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 500/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Tăng Thị Hồng Ng** - Sinh năm: 1997.

Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Thành L** - Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Ng, Anh L vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

-----

*\*Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/8/2018 và trong quá giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Tăng Thị Hồng Ng trình bày:*

Trên cơ sở tự nguyện, chị và anh Nguyễn Thành L sống chung và đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Đây là lần kết hôn đầu tiên của Chị Ng và Anh L.

Sau khi kết hôn, chị và Anh L thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách hai người không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, hay xảy ra cãi vã nên vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 01/2017. Từ đó đến nay, chị và Anh L không quan tâm đến nhau. Nay Chị Ng không còn tình cảm với Anh L nên yêu cầu ly hôn với Anh L.

Về con chung: Chị Ng và Anh L có 01 con chung Nguyễn Thành N, sinh ngày: 20/02/2017. Hiện nay, cháu N đang do Chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng từ khi vợ chồng không còn chung sống từ tháng 01/2017 đến nay. Khi ly hôn, Chị Ng yêu cầu nuôi hai con chung và không yêu cầu Anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: không có.

Về án phí: Chị Ng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

\* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thành L được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia giải quyết vụ án nhưng anh Nguyễn Thành L vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án không thu thập được ý kiến của anh Nguyễn Thành L đối với yêu cầu khởi kiện của chị Tăng Thị Hồng Ng.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Việc chấp hành pháp luật về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thời hiệu, thực hiện các thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc không có kiến nghị gì về tố tụng.

Về nội dung: chị Tăng Thị Hồng Ng và anh Nguyễn Thành L kết hôn năm 2016. Trong cuộc sống vợ chồng, Chị Ng và Anh L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Ng với Anh L. Hiện nay cháu N hiện đang do Chị Ng trực tiếp chăm sóc từ khi vợ chồng không còn chung sống từ tháng 01/2017 đến nay và Chị Ng yêu cầu được nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày 20/02/2017 cho chị Tăng Thị Hồng Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

-----

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Thủ tục tố tụng: Chị Tăng Thị Hồng Ng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Thành L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Tăng Thị Hồng Ng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự và xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thành L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tăng Thị Hồng Ng và anh Nguyễn Thành L tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2016 tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Do đó, quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu của các đương sự thì thấy: Chị Ng yêu cầu được ly hôn với Anh L vì Chị Ng cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, mâu thuẫn trầm trọng, anh chị không còn chung sống với nhau từ tháng 01/2017 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ anh Nguyễn Thành L để làm việc và tiến hành hòa giải nhưng anh Nguyễn Thành L đều vắng mặt không có lý do, điều đó cho thấy Anh L không có thiện chí đoàn tụ vợ chồng. Mặt khác, biên bản xác minh ngày 11/9/2018 tại Công an xã T thể hiện Anh L đang cư trú và sinh sống tại ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai và biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của Chị Ng và Anh L khi xảy ra mâu thuẫn không báo với ban ấp để tiến hành hòa giải. Qua làm việc với bà Phan Thị T là mẹ ruột của anh Nguyễn Thành L được biết vợ chồng Anh L, Chị Ng hay xảy ra cãi nhau và không còn chung sống từ tháng 01/2017 đến nay. Việc Chị Ng nộp đơn ly hôn bà Tuyên có báo cho Anh L và Anh L biết Chị Ng ly hôn với Anh L nhưng Anh L không đến Tòa án làm việc. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định mâu thuẫn giữa vợ chồng Chị Ng và Anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận cho Chị Ng được ly hôn với Anh L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Ng có nguyện vọng nuôi dưỡng con con chung là cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày 20/02/2017 và không yêu cầu Anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay cháu N đang sinh sống cùng với Chị Ng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Anh L vắng mặt nên không có ý kiến việc nuôi dưỡng con chung. Như vậy, cần thiết giao con chung Nguyễn Thành N cho Chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Chị Ng không yêu cầu Anh L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng xác định không có, Anh L vắng mặt không có ý kiến nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Tăng Thị Hồng Ng phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

-----

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tăng Thị Hồng Ng.

Chị Tăng Thị Hồng Ng được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 184 do UBND xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 03/10/2016 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày: 20/02/2017 cho chị Tăng Thị Hồng Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Chị Tăng Thị Hồng Ng không yêu cầu anh Nguyễn Thành L cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được pháp luật bảo vệ.

- Tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

- Về án phí: Chị Tăng Thị Hồng Ng phải nộp 300.000đồng (*ba trăm ngàn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (*ba trăm ngàn*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003301 ngày 29/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L được chuyển thành tiền án phí. Chị Tăng Thị Hồng Ng đã nộp đủ.

Chị Tăng Thị Hồng Ng và anh Nguyễn Thành L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Phạm Tuấn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Tuấn**

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Tuấn**